

PHIẾU BÀI TẬP
CHỦ ĐỀ: XĂNG-TI-MÉT KHỐI, ĐỀ-XI-MÉT KHỐI

Họ và tên:

Lớp:

I. Phần trắc nghiệm (Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Hình bên được ghép bởi các khối lập phương nhỏ cạnh 1 dm. Thể tích của hình đó là:



- A. 3 dm³ B. 4 dm³ C. 5 dm³ D. 6 dm³

Câu 2: Số đo "Hai nghìn không trăm mười lăm xăng-ti-mét khối" được viết là:

- A. 2015 dm³ B. 2105 cm³ C. 2015 cm³ D. 2015 m³

Câu 3: 5 dm³ 12 cm³ = cm³. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 5012 B. 5120 C. 5,12 D. 50012

Câu 4: Số đo 405 cm³ đọc là:

- A. Bốn trăm linh năm xăng-ti-mét khối B. Bốn trăm năm mươi xăng-ti-mét khối
C. Bốn không năm xăng-ti-mét khối D. Bốn mươi lăm xăng-ti-mét khối

Câu 5: 8 dm³ 9 cm³ = cm³. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 8009 B. 8090 C. 8900 D. 809

Câu 6: Một hộp nhựa hình hộp chữ nhật có thể tích 2 dm³. Nếu dùng các chén nhỏ có dung tích 200 cm³ để múc nước đổ đầy hộp thì cần bao nhiêu chén?

- A. 10 B. 100 C. 5 D. 20

Câu 7: Diện tích một mặt của hình lập phương là 16 cm². Thể tích của hình đó là:

- A. 16 cm³ B. 64 cm³ C. 96 cm³ D. 48 cm³

Câu 8: Một hình lập phương có cạnh dài 3 cm. Thể tích của hình lập phương đó là:

- A. 9 cm³ B. 54 cm³ C. 27 cm³ D. 36 cm³

Câu 9: Kết quả của phép tính: 2500 cm³ - 1,5 dm³ = ?

- A. 1 dm³ B. 100 cm³ C. 1000 cm³ D. 10 dm³

II. Phần tự luận

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

2,5 dm³ = cm³

3000 cm³ = dm³

4/5 dm³ = cm³

2 dm³ 45 cm³ = cm³

Bài 2: Tính:

$120,5 \text{ cm}^3 + 80,5 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots$

$12 \text{ dm}^3 \times 4 = \dots\dots\dots$

$2000 \text{ cm}^3 - 450 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots$

$3600 \text{ cm}^3 : 3 = \dots\dots\dots$

Bài 3: Điền dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

$300 \text{ cm}^3 \dots\dots 0,3 \text{ dm}^3$

$1,2 \text{ dm}^3 \dots\dots 120 \text{ cm}^3$

$4 \text{ dm}^3 5 \text{ cm}^3 \dots\dots 4005 \text{ cm}^3$

$2001 \text{ cm}^3 \dots\dots 2 \text{ dm}^3$

Bài 4: Một thùng chứa xăng có thể tích là 12 dm^3 . Người ta rót xăng ra các chai, mỗi chai chứa được 300 cm^3 . Hỏi rót được tất cả bao nhiêu chai xăng?

Bài giải:

Bài 5: Hai bình nước chứa tổng cộng 4500 cm^3 nước. Bình thứ nhất chứa ít hơn bình thứ hai 500 cm^3 . Hỏi mỗi bình chứa bao nhiêu xăng-ti-mét khối nước?

Bài giải:

Bài 6: Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 8 cm , chiều rộng 5 cm và chiều cao 6 cm . Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó.

Bài giải:

Bài 7: Một khối gỗ hình lập phương cạnh 5 cm . Biết 1 cm^3 gỗ cân nặng $0,8 \text{ gam}$. Hỏi khối gỗ đó cân nặng bao nhiêu gam?

Bài giải:
